

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST

Ngày 14-8-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thế Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Tiên Thức.

Bà Vương Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Võ Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại Phòng xử án Hình sự, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN H, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1987 tại thành phố HG, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn C2, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; chức vụ, đoàn thể: Không; Đảng: Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 118-QĐ/UBKTHU ngày 08/4/2024 của UBKT Huyện ủy V, tỉnh Hà Giang; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1963; con chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Thôn N2, xã P, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; nơi ở hiện tại: Thôn LP, xã LP, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/4/2024, Nguyễn Xuân H- sinh năm 1987, trú tại: Thôn C2, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang (là người nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy loại Heroin) điều khiển xe mô tô BKS: 23H1-181.62 (chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Thu Th, trú tại thôn N 2, xã P, huyện V, là em gái của H) đi từ nhà tại Thôn C2, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang đến khu vực bến xe khách thành phố Hà Giang (thuộc thôn C, xã P, thành phố HG) tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây H gặp một người đàn ông tên Ch (khoảng hơn 50 tuổi, người gầy, cao khoảng 1m55; H đã mua ma túy của Ch một vài lần trước đó đều tại bến xe khách Hà Giang, nhưng H không biết rõ về nhân thân, lai lịch, số điện thoại của Ch mà chỉ nghe Ch nói Ch ở Thái Nguyên), H hỏi Ch “*Có ma túy bán không?*”, Ch trả lời “*Có*”, H đưa cho Ch 1.000.000 đồng, Ch bảo H đứng đợi. Khoảng 5 phút sau, Ch quay lại đưa cho H 02 gói ma túy, bên ngoài gói bằng giấy màu hồng có dòng kẻ và chữ. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe đến đoạn đường Km5 Quốc lộ 2 đường Hà Giang - Tuyên Quang thì dừng lại và đi xuống khe nước ở giáp đường, lấy số ma túy đã mua được ra sử dụng (H lấy một ít ma túy pha với nước cất, tiêm vào mạch máu cẳng tay trái), số còn lại H chia thành 05 gói nhỏ rồi cất trong túi áo bên phải phía trước, sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi xuống khu vực Km11 + 500 Quốc lộ 2 đường Hà Giang - Tuyên Quang, rồi rẽ vào đường bê tông thuộc thôn B, xã Đ, huyện V với mục đích sử dụng tiếp. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi vừa dừng xe để chuẩn bị sử dụng thì H bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang và tạm giữ 05 gói giấy màu hồng có dòng kẻ và chữ, bên trong chứa chất màu nâu dạng bột và cục (ngghi là ma túy), tang vật được niêm phong theo quy định. Hồi 23 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với cơ quan chuyên môn tiến hành mở niêm phong và cân tịnh, xác định tổng khối lượng chất màu nâu dạng bột và cục là 0,577g.

Tại bản kết luận giám định số 143/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu gửi đi giám định đều là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tổng khối lượng là 0,577g (không phải năm trăm bảy mươi bảy gam). Heroin (Heroine) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Trước Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và cân tịnh, biên bản khám nghiệm hiện trường (kèm theo sơ đồ và bản ảnh), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-VX ngày 16/7/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H **từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là 04/4/2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thu Th - sinh năm 1988, trú tại thôn N 2, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang: 01 (một) xe mô tô BKS: 23H1-181.62, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đỏ đen (xe đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A1.5”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Vỏ bao gói sau giám định”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) kéo sắt, chuôi bằng nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng).

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân H không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Xuân H thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình và trở thành công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân H đã khai nhận: Vào hồi 19 giờ 15 phút, ngày 04/4/2024, Nguyễn Xuân H bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,577g (không phải năm trăm bảy mươi bảy gam) ma túy, loại Heroin, tại thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang. Mục đích tàng trữ ma túy của H là để sử dụng cho bản thân. Heroin (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và cân tịnh; kết luận giám định và các tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy thuộc danh mục các chất được Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm và tác hại của ma túy làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân nhưng bị cáo vẫn bất chấp, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt biết tuân thủ pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa Ch đối với loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo Nguyễn Xuân H:

[6] Bị cáo Nguyễn Xuân H không phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng bị cáo H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông tên Ch bán ma túy cho Nguyễn Xuân H vào ngày 04/4/2024 tại khu vực bến xe khách thành phố Hà Giang (thuộc thôn C, xã Ph, thành phố HG, tỉnh Hà Giang), H không biết về nhân thân, lai lịch người này ở đâu, chỉ mô tả được dáng người, ngoài ra không biết thông tin cá nhân khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh rà soát đối tượng trên nhưng chưa phát hiện được thông tin liên quan, do vậy cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xác định người đàn ông là ai, Cơ quan điều tra đã tách vụ việc để tiếp tục xác minh, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với 01 (một) phong bì thư, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A1.5*", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Vỏ bao gói sau giám định*", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. Xét vật chứng trên là tang vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 (một) xe mô tô BKS: 23H1-181.62, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đỏ đen (xe đã qua sử dụng), xe có nhiều chi tiết bị han rỉ, có hai gương chiếu hậu dạng gương lùn. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe trên là tài sản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thu Th. Chị Th trình bày: Chiếc xe mô tô nói trên đã cho bị cáo H mượn khoảng từ năm 2022 cho đến nay, ngày 04/4/2024 bị cáo H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy chị Th không biết. Chị Nguyễn Thị Thu Th đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô, HĐXX xét thấy cần chấp nhận.

[11] Đối với 01 (một) kéo sắt, chuỗi bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng. Qua quá trình điều tra xác minh bị cáo H sử dụng kéo sắt để chia nhỏ số ma túy thành 05 túi nhỏ cất giữ trong túi áo. Xét thấy đây là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vị Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Xuyên ngày 17/7/2024).

[12] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[14] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Xuyên phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/4/2024).

3. Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 phong bì thư, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A1.5*”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 kéo sắt, chuôi bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thu Th 01 xe mô tô BKS: 23H1-181.62, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đỏ đen (xe đã qua sử dụng), xe có nhiều chi tiết bị han rỉ, có hai gương chiếu hậu dạng gương lùn, không kiểm tra tình trạng hoạt động động cơ bên trong của xe mô tô.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vị Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Xuyên ngày 17/7/2024).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.V;
- CQ CSĐT Công an H.V;
- CQ THAHS Công an H.V;
- Chi cục THADS H.V;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thế Chiến